TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/DSST
Ngày: 26/5/2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Bà Nguyễn Thị Xuyến
2- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Lê Thủy Trang - Cán bộ Toà án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Bà Lê Mộng Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 297/2022/TLST-DS ngày 14/11/2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2023/QĐST-DS ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng X
Trụ sở: X, tòa nhà Sailing Tower, số Y Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế V, Võ Thanh T, theo giấy ủy quyền số 057130.23, ngày 17/5/2023.
Địa chỉ: Z, tòa nhà Pax Sky, số F Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh.
(Ông V, ông T có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1992
Địa chỉ: Z Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
(ông L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, các bên đương sự trình bày:

** Nguyên đơn: Ngân hàng X có ông Nguyễn Thế V, Võ Thanh T đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngân hàng X – Chi nhánh Quận 2 – Phòng giao dịch Tân Định đã ký với ông Nguyễn Ngọc L hợp đồng tín dụng số 1711393.19 ngày 09/09/2019 với nội dung:

+ Ngân hàng X cho ông Nguyễn Ngọc L vay số tiền 2.400.000.000 đồng để mua bất động sản;

+ Thời hạn vay là 360 tháng;

+ Lãi suất vay: 8,1%/năm và chỉ được áp dụng trong 06 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng;

+ Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3,9%/năm;

+ Hoàn trả khoản tín dụng gốc hàng tháng vào ngày 01, trả 6.666.666 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả hết số tiền còn lại;

+ Ngày trả lãi hàng tháng vào ngày 01, ngày trả lãi đầu tiên là 01/10/2019;

+ Trả phí: Theo quy định của Ngân hàng X từng thời kỳ.

Ngày 11/9/2019, Ngân hàng X đã giải ngân cho ông Nguyễn Ngọc L theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1711393(1).19 với số tiền là 2.400.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với hợp đồng tín dụng.

Hợp đồng tín dụng số 9833659.19 ngày 09/09/2019

+ Với nội dung: Ngân hàng X cho ông Nguyễn Ngọc L vay số tiền 1.000.000.000 đồng để mua sắm vật dụng gia đình;

+ Thời hạn vay: 96 tháng;

+ Lãi suất vay: 11,8%/năm, lãi suất này sẽ được Ngân hàng X chủ động điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3,2%/năm;

+ Hoàn trả khoản tín dụng gốc: Hàng tháng vào ngày 01, trả 10.416.666 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả hết số tiền còn lại;

+ Ngày trả lãi: Hàng tháng vào ngày 01, ngày trả lãi đầu tiên là 01/11/2019;

+ Trả phí: Theo quy định của Ngân hàng X từng thời kỳ.

Ngày 25/09/2019, Ngân hàng X đã giải ngân cho ông Nguyễn Ngọc L theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 9833659(1).19 với số tiền là 1.000.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với hợp đồng tín dụng.

Hợp đồng tín dụng số 4486358.21 ngày 11/11/2021

+ Với nội dung: Ngân hàng X cho ông Nguyễn Ngọc L vay số tiền 1.450.000.000 dồng để bù đắp vốn tự có mua bất động sản;

+ Thời hạn vay: 360 tháng;

+ Lãi suất vay: 9,5%/năm và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng; Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở do Ngân hàng X công bố tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,9%/năm;

+ Hoàn trả khoản tín dụng gốc: hàng tháng vào ngày 01, mỗi tháng trả 4.027.000 đồng, số tiền còn lại trả vào tháng cuối cùng;

+ Ngày trả lãi: hàng tháng vào ngày 01, kỳ trả nợ đầu tiên ngày 01/01/2022.

+ Trả phí: Theo quy định của Ngân hàng X từng thời kỳ.

Ngày 13/12/2021, Ngân hàng X đã giải ngân cho ông Nguyễn Ngọc L theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 4486358.21 với số tiền là 1.450.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với hợp đồng tín dụng.

Thẻ tín dụng: Căn cứ Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 07/12/2018, các văn bản của ông Nguyễn Ngọc L ký với Ngân hàng X về việc sử dụng Thẻ tín dụng, Ngân hàng X đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Ngọc L, chi tiết như sau:

+ Số tài khoản thẻ: 000000000180250;

+ Loại thẻ: Ngân hàng X Cash Back (Platinum);

+ Hạn mức thẻ: 92.000.000 VNĐ; lãi suất, phí: Theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Ngân hàng X.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Ngọc L đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, khoản vay đã quá hạn thanh toán kể từ ngày 01/07/2022.

Tính đến ngày 15/12/2022, ông Nguyễn Ngọc L đã thanh toán cho Ngân hàng X số tiền là 1.629.350.049 đồng (trong đó: nợ gốc 577.495.290 đồng, nợ lãi 1.051.854.759 đồng).

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, ông Nguyễn Ngọc L đã thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 116, tờ bản đồ số: 71 (BĐĐC-2005), địa chỉ: 4 Sơn Cang, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, tài sản gắn liền trên đất là nhà ở riêng lẻ theo Giấy chứng nhận. Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành: CO 738722, số vào sổ cấp GCN: CH02369 do Uỷ ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/06/2019, cập nhật thay đổi ngày 18/09/2019 đứng tên ông Nguyễn Ngọc L, theo hợp đồng thế chấp số 6649259.19.652 ngày 21/9/2019. Tài sản được đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 25/9/2019.

Tạm tính đến ngày 26/5/2022, ông Nguyễn Ngọc L còn nợ Ngân hàng X số tiền là: 5.184.151.191 đồng.

Buộc ông Nguyễn Ngọc L trả cho Ngân hàng X (ngay sau khi Bản án/Quyết định có hiệu lực thi hành) số tiền tính đến ngày 26/5/2023 là: 5.184.151.191 đồng, trong đó:

- Hợp đồng số 1711393.19 với số tiền là 2.578.277.391 đồng
- Hợp đồng số 9833659.19 với số tiền là 784.651.632 đồng
- Hợp đồng số 4486358.21 với số tiền là 1.659.256.813 đồng
- Hợp đồng thẻ số 000000000180250 với số tiền là 161.965.355 đồng

Tổng tiền gốc: 4.362.254.953 đồng
Lãi trong hạn: 195.050.703 đồng
Lãi quá hạn: 588.402.407 đồng
Phí của hợp đồng thẻ: 38.443.128 đồng

Ông Nguyễn Ngọc L phải tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày tiếp theo ngày 26/5/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

Trong trường hợp ông Nguyễn Ngọc L không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng X được toàn quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc được quyền đề nghị

Cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 116, tờ bản đồ số: 71 (BĐĐC-2005), địa chỉ: 4 Sơn Cang, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, tài sản gắn liền trên đất là nhà ở riêng lẻ theo Giấy chứng nhận. Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành: CO 738722, số vào sổ cấp GCN: CH02369 do Uỷ ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/06/2019, cập nhật thay đổi ngày 18/09/2019 đứng tên ông Nguyễn Ngọc L.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng X. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng X.

* *Bị đơn ông Nguyễn Ngọc L:* Đã được Tòa án triệu tập giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu quan điểm: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và thụ lý đúng thẩm quyền. Quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng, các đương sự đã chấp hành đúng theo qui định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ thỏa thuận của hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp hai bên ký kết phù hợp quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:** Ngân hàng X khởi kiện ông Nguyễn Ngọc L yêu cầu thanh toán nợ từ hợp đồng tín dụng nên đây là tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông L hiện đang cư trú tại Quận 3, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Ngọc L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông L theo qui định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] **Về nội dung yêu cầu khởi kiện**: Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào các hợp đồng tín dụng số 1711393.19 ngày 09/09/2019; số 9833659.19 ngày 09/09/2019, số 4486358.21 ngày 11/11/2021 và hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 07/12/2018, số tài khoản thẻ: 000000000180250 có chữ ký xác nhận giữa bên cho vay là Ngân hàng và bên vay

là ông Nguyễn Ngọc L thể hiện Ngân hàng đã cho ông L vay 03 khoản tín dụng, tổng hạn mức 4.942.000.000 đồng.

[4] Thực hiện hợp đồng tín dụng, ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng căn cứ Điều 4 của Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng đính kèm các hợp đồng tín dụng nêu trên khởi kiện ông L.

[5] Xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên căn cứ Điều 4 của Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng đính kèm các hợp đồng tín dụng số 1711393.19 ngày 09/09/2019; số 9833659.19 ngày 09/09/2019, số 4486358.21 ngày 11/11/2021 và hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 07/12/2018, Ngân hàng yêu cầu ông L thanh toán toàn bộ số nợ gốc của bốn hợp đồng tín dụng với số tiền 4.362.254.953 đồng là có căn cứ, cụ thể:

- Nợ gốc của hợp đồng số 1711393.19: 2.180.000.022 đồng
- Nợ gốc của hợp đồng số 9833659.19: 666.666.688 đồng
- Nợ gốc của hợp đồng số 4486358.21: 1.425.838.000 đồng
- Nợ gốc của hợp đồng số thẻ tài khoản số 000000000180250: 89.750.243 đồng

[6] Về lãi suất: Xét mức lãi suất trong hạn của ông L trong suốt quá trình vay giao động thấp nhất là 8,1%/tháng, cao nhất là 15,4%/tháng là phù hợp quy định pháp luật và thỏa thuận tại đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ. Do ông L không thanh toán số nợ đúng thời hạn nên ngoài nợ gốc, ông L còn phải chịu lãi quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn, cụ thể:

- Hợp đồng số 1711393.19: lãi trong hạn là 108.990.138 đồng, lãi quá hạn là 289.287.231 đồng
- Hợp đồng số 9833659.19: lãi trong hạn là 31.800.115 đồng, lãi quá hạn là 86.184.829 đồng.
- Hợp đồng số 4486358.21: lãi trong hạn là 54.260.450 đồng, lãi quá hạn là 179.158.363 đồng.
- Hợp đồng số thẻ tài khoản số 000000000180250: lãi quá hạn là 33.771.984 đồng, phí 38.443.128 đồng.

[7] Ngoài ra, ông L còn có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/5/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

[8] Xét hợp đồng thế chấp số 6649259.19.652 đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Châu Á, chứng thực số 026500, quyển số 09-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/9/2019 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Tân Bình ngày 25/9/2019 nên hợp đồng thế chấp số 6649259.19.652 là hợp pháp. Nội dung hợp đồng thể hiện ông L đã thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 116, tờ bản đồ số: 71 (BĐĐC-2005), địa chỉ số X Sơn Cang, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận số CO 738722, số vào sổ cấp GCN: CH02369 do Uỷ ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/06/2019, cập nhật thay đổi ngày 18/09/2019 đứng tên ông Nguyễn Ngọc L để đảm bảo cho toàn bộ các nghĩa vụ của ông L đối với Ngân hàng phát sinh từ ngày 09/09/2019 đến 09/9/2029.

[9] Do L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại số X Sơn Cang, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh của hợp đồng thế chấp nêu trên để thu hồi nợ khi ông L không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về chi phí thẩm định, ông Nguyễn Ngọc L phải chịu chi phí thẩm định theo quy định tại Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1] *Về án phí:* Bị đơn phải chịu án phí theo qui định tại Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 157; khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 280; Điều 351; 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng X về việc buộc ông Nguyễn Ngọc L phải trả ngay tổng số tiền 5.184.151.191 đồng (năm tỷ một trăm tám mươi bốn triệu một trăm năm mươi mốt ngàn một trăm chín mươi mốt đồng) một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 1711393.19 ngày 09/09/2019; số 9833659.19 ngày 09/09/2019; số 4486358.21 ngày 11/11/2021 và hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 07/12/2018, số tài khoản thẻ: 000000000180250; trong đó, nợ gốc là 4.362.254.953 đồng, lãi suất (tính đến ngày 26/5/2023) trong hạn là 195.050.703 đồng, lãi quá hạn là 588.402.407 đồng, phí là 38.443.128 đồng.

Ông L còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 27/5/2023 theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ vay.

Đến hết thời hạn trên, ông L chưa thanh toán khoản nợ thì Ngân hàng X được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 4 Sơn Cang, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận số CO 738722, số vào sổ cấp GCN: CH02369 do Uỷ ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/06/2019, cập nhật thay đổi ngày 18/09/2019 đứng tên ông Nguyễn Ngọc L để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 6649259.19.652 đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Châu Á, chứng thực số 026500, quyển số 09-TP/CC-

SCC/HĐGD ngày 21/9/2019 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Tân Bình ngày 25/9/2019.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc L phải chịu 113.184.151 đồng (một trăm mười ba triệu một trăm tám mươi bốn ngàn một trăm năm mươi mốt đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 56.281.474 đồng (năm mươi sáu triệu hai trăm tám mươi mốt ngàn bốn trăm bảy mươi bốn đồng) cho Ngân hàng X theo Biên lai tạm ứng án phí số 0007807 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3

Về chi phí thẩm định: Ông Nguyễn Ngọc L có trách nhiệm thanh toán lại số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng X số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng X được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Ngọc L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**